

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HNGĐ- ST
Ngày: 04- 4- 2019
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tống Xuân Tú
2. Bà Vũ Thị Khánh Hòa

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trường - Thư ký TAND huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Giang - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 346/2018/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXX-ST ngày 21 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991

Đăng ký HKTT: Thôn N, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình

Hiện ở địa chỉ: Thôn Đ, xã D, huyện H, tỉnh Thái Bình

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Đức Ng, sinh năm 1988

Đăng ký HKTT: Thôn N, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình

Hiện ở địa chỉ: Số .../12, phường T, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

(Tại phiên tòa có mặt chị H; anh Ng có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và tại phiên toà, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị kết hôn với anh Nguyễn Đức Ng do tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình vào ngày 28/6/2010. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến tháng 7/2014 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn thường xuyên xảy ra cãi nhau do tính tình không hợp, không bao ban được nhau. Tháng 5/2015 chị đã về sinh sống tại nhà bố mẹ đẻ chị và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị xin ly hôn anh Ng.

Chị và anh Ng có một con chung là Nguyễn Thị Yến Nh, sinh ngày 02/7/2013. Sau khi ly hôn, chị H xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Ng phải góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Chị H khai chị và anh Ng không có tài sản chung, không có nợ chung; chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

- Bị đơn là anh Nguyễn Đức Ng hiện đang cư trú tại quận 7, thành phố Hồ Chí Minh nên Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà đã ủy thác cho Tòa án nhân dân quận 7, thành phố Hồ Chí Minh làm việc với anh Ng. Trong đơn xin lựa chọn Tòa án giải quyết, bản tự khai và đơn xin giải quyết vắng mặt của anh Ng đã trình bày vợ chồng chung sống hạnh phúc được 03 năm thì xảy ra mâu thuẫn do không cùng tiếng nói, không cùng quan điểm sống và vợ chồng đã ly thân từ năm 2015 đến nay. Anh Ng nhất trí ly hôn với chị H và để chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Yến Nhi theo yêu cầu của chị H. Anh Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến tại phiên toà: *Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đều tuân thủ đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.*

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; về quan hệ hôn nhân cần xử cho chị H được ly hôn anh Ng; về quan hệ con chung cần xử giao con chung là Nguyễn Thị Yến Nhi cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu anh Ng phải góp cấp dưỡng nuôi con chung; về quan hệ tài sản không đặt ra giải quyết. Chị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn là anh Nguyễn Đức Ng đã có đơn xin lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giải quyết ly hôn và có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết đúng thẩm quyền và vẫn tiến hành xét xử vụ án

[2] Về nội dung: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đức Ng xây dựng trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình đăng ký kết hôn vào ngày 28/6/2010 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn và đã ly thân từ năm 2015 đến nay. Xét mâu thuẫn giữa chị H, anh Ng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của chị H, xử cho chị H được ly hôn anh Ng là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Chị H xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Ng phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Ng cũng nhất trí để chị H nuôi dưỡng con chung nên cần giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung theo yêu cầu của chị H là phù hợp.

Về quan hệ tài sản: Chị H và anh Ng đều không yêu cầu Toà án giải quyết về tài sản.

[3] Về án phí: Chị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Đức Ng.

2. Về quan hệ con chung: Xử giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Yến Nh, sinh ngày 02/7/2013. Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu anh Nguyễn Đức Ng phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005327 ngày 24/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Đức Ng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hưng Hà,
- Các đương sự,
- Chi cục THA dân sự H.Hưng Hà,
- UBND xã V, H. Hưng Hà,
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế Hùng